TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH B PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **35**/2019/HS-ST
Ngày: 24-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH B PHƯỚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hùng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Thìn
Ông Nguyễn Thành Hạnh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Tý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh B Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh B Phước tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Phước Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh B Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2019/TLST-HS ngày 19/6/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Văn Đ, sinh năm 1995, tại: B Phước

Nơi đăng ký HKTT: ấp TP1, xã TP, huyện ĐP, tỉnh B Phước

Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 01/12. Giới tính: nam.

Dân tộc: Kinh. Quốc tịch Việt Nam. Tôn giáo: Phật

Con ông Bùi Quang T, sinh năm 1958 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1970

Bị cáo có 04 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2019 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 13/3/2019, Bùi Văn Đ đang ở khu vực Nhà thờ Thuận Phú thuộc xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh B Phước thì có một người đàn ông (không rõ lai lịch) nhờ Đ xuống khu vực Nhà máy nước thuộc xã TL, huyện ĐP,

tỉnh B Phước chở một người đàn ông tên B (không rõ lai lịch) về thì Đ đồng ý. Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS): 65-870-E đi đến khu vực Nhà máy nước Đồng Xoài tại ấp Thuận Hòa 1, xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh B Phước thì gặp B và chở B về Nhà thờ Thuận Phú. Tại đây, B nhờ Đ quay lại khu vực Nhà máy nước lấy dùm B bọc ma túy tổng hợp và 02 ống thủy tinh (dùng để sử dụng ma túy), đồng thời hứa cho Đ 100.000 đồng tiền công thì Đ đồng ý. Đ điều khiển xe mô tô đến chỗ B dặn, lấy ma túy rồi đi được khoảng 100 mét thì bị Công an huyện ĐP phối hợp với Công an xã TL kiểm tra, phát hiện, thu giữ số ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy trên (bút lục 59 – 62).

Quá trình điều tra, bị can Bùi Văn Đ có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ (bút lục 35):

- 01 (một) gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng;
- 02 (hai) ống thủy tinh, mỗi ống dài 20cm;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen;
- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Econo - Power, BKS: 65-870-E.

Tại Bản kết luận giám định số 72 ngày 19/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng: 2,3615 gam (bút lục 40).

Tại Bản cáo trạng số 42/2019/CT-VKS ngày 17/6/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh B Phước đã truy tố bị cáo Bùi Văn Đ về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã đề cập và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"*, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt Bùi Văn Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng, đề nghị:

Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của bị cáo Đ.

Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì thư đựng mẫu vật còn lại sau giám định, ghi số vụ 72, được phòng KTHS Công an tỉnh B Phước niêm phong. Bên trong chưa mẫu vật còn lại sau giám định M = 2,0167 gam ma túy loại Methaphetamine; 02 (hai) ống thủy tinh, mỗi ống dài 20cm.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Econo – Power, BKS: 65-870-E, qua điều tra xác định đây là tài sản của ông Bùi Quang Minh cho Đ mượn để đi mua thuốc, việc

Đ sử dụng xe mô tô trên vận chuyển ma túy ông Minh không biết. Ngày 25/4/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú đã trả lại xe mô tô trên cho ông Minh (bút lục 48).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh B Phước truy tố là đúng hành vi phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Đ thừa nhận: Vào ngày 13/3/2019, Bùi Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS): 65-870-E đi đến khu vực Nhà máy nước Đồng Xoài tại ấp Thuận Hòa 1, xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú thì gặp B và chở B về tiệm sửa xe gần Nhà thờ TP. Sau đó B nhờ Đ quay lại khu vực Nhà máy nước lấy dùm B bọc ma túy tổng hợp và 02 ống thủy tinh (dùng để sử dụng ma túy), đồng thời hứa cho Đ 100.000 đồng tiền công thì Đ đồng ý. Đ điều khiển xe mô tô đến chỗ B dặn, lấy ma túy rồi đi được khoảng 100 mét thì bị Công an xã Thuận Lợi phối hợp với Công an huyện Đồng Phú kiểm tra, phát hiện, thu giữ 01 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng và 02 ông thuỷ tinh, Đ khai là ma túy.

Theo Kết luận giám định số 72/2019/GĐ-MT ngày 19/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 2,3615 gam, loại Methamphetamin.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 13/3/2019, bị cáo Bùi Văn Đ đã có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy.

Khi thực hiện hành vi vận chuyển chất ma túy bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi mà bị

cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và trật tự an ninh tại địa phương, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của cộng đồng dân cư; xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước trong việc cất giữ, bảo quản và vận chuyển các chất ma túy.

Như vậy, hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú đã truy tố.

[3] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ông ngoại của bị cáo là liệt sỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng khi quyết định hình phạt.

[6] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 250 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với vật chứng là: 01 (một) phong bì thư đựng mẫu vật còn lại sau giám định, ghi số vụ 72, được phòng KTHS Công an tỉnh B Phước niêm phong. Bên trong chưa mẫu vật còn lại sau giám định M = 2,0167 gam ma túy loại Methaphetamine và 02 (hai) ống thủy tinh, mỗi ống dài 20cm dùng để sử dụng ma tuý cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Econo - Power, BKS: 65-870-E, qua điều tra xác định đây là tài sản của ông Bùi Quang Minh cho Đ mượn để đi mua thuốc, việc Đ sử dụng xe mô tô trên vận chuyển ma túy ông Minh không biết. Ngày 25/4/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú đã trả lại xe mô tô trên cho ông Minh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy"*.

[2] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 03 năm tù; Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 3 năm 2019.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì thư đựng mẫu vật còn lại sau giám định, ghi số vụ 72, được phòng KTHS Công an tỉnh B Phước niêm phong. Bên trong chưa mẫu vật còn lại sau giám định M = 2,0167 gam ma túy loại Methaphetamine và 02 (hai) ống thủy tinh, mỗi ống dài 20cm;

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Bùi Văn Đ phải chịu là 200.000 đồng.

[5] Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lê Quang Thìn – Nguyễn Thành Hạnh **Nguyễn Đức Hùng**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh B Phước;*
- *VKSND huyện Đồng Phú;*
- *THADS huyện Đồng Phú;*
- *CA huyện Đồng Phú;*
- *TT LLTP- Sở TP tỉnh B Phước;*
- *UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;*
- *Bị cáo; người tham gia tố tụng;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Hùng